ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 11/2025/QĐ-UBND	*Cà Mau, ngày 28 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Điều 2 Thông tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 46/TTr-SNN ngày 21 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025 và thay thế Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau; Quyết định số 40/2023/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban TT UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng NC (L04);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Thành Ngại

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau

(Kèm theo Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau (sau đây viết tắt là Sở) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo; phát triển nông thôn; đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ; quản lý tổng hợp và thống nhất về biển và hải đảo theo quy định của pháp luật.

2. Sở có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, chịu sự chỉ đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Điều 2 Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước giảm nghèo theo điểm a, b, d khoản 11 Điều 2 Thông tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Chương II
CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Sở gồm có: Giám đốc, số lượng Phó Giám đốc theo quy định. Trước mắt, có 05 Phó Giám đốc theo khoản 2 Điều 24 Nghị định số 45/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở:

a) Văn phòng;

b) Phòng Kế hoạch - Xây dựng;

c) Phòng Quản lý đất đai;

d) Phòng Bảo vệ môi trường;

đ) Thanh tra.

3. Các Chi cục thuộc Sở:

a) Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;

b) Chi cục Thủy sản và Chăn nuôi thú y;

c) Chi cục Phát triển nông thôn;

d) Chi cục Thủy lợi;

đ) Chi cục Kiểm lâm;

e) Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư.

4. Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở:

a) Trung tâm Khuyến nông;

b) Trung tâm Giống Nông nghiệp;

c) Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn;

d) Trung tâm Quản lý, khai thác công trình thủy lợi;

đ) Văn Phòng Đăng ký đất đai tỉnh Cà Mau;

e) Trung tâm Kỹ thuật - Công nghệ - Quan trắc;

g) Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Cà Mau;

h) Ban Quản lý rừng phòng hộ Đầm Dơi;

i) Ban Quản lý rừng phòng hộ Tam Giang;

k) Ban Quản lý rừng phòng hộ Kiến Vàng;

l) Ban Quản lý rừng phòng hộ Đất Mũi;

m) Ban Quản lý rừng phòng hộ Biển Tây;

n) Ban Quản lý các Cảng cá tỉnh Cà Mau.

5. Căn cứ khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm tình hình và yêu cầu quản lý nhà nước của ngành, Giám đốc Sở chủ trì, phối hợp Giám đốc Sở Nội vụ trình cấp thẩm quyền sắp xếp cơ cấu tổ chức của Sở đảm bảo theo quy định pháp luật.

6. Giám đốc Sở ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở; trình cơ quan, người thẩm quyền ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Biên chế

1. Hằng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, khối lượng công việc, vị trí việc làm và tính chất, đặc điểm tình hình công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, Giám đốc Sở chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao biên chế công chức, số lượng người làm việc để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ. Giám đốc Sở có trách nhiệm giao, quản lý và sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc đảm bảo trong phạm vi biên chế được cấp thẩm quyền giao.

2. Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý đối với công chức, viên chức của Sở bảo đảm theo vị trí việc làm và quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động

1. Giám đốc Sở là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm thay Giám đốc Sở điều hành các hoạt động của Sở. Phó Giám đốc Sở không kiêm nhiệm người đứng đầu phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Người đứng đầu các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở (gọi chung là người đứng đầu) là người trực tiếp phụ trách điều hành hoạt động của phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở; chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của phòng, chi cục và đơn vị được phân công phụ trách.

4. Cấp phó của người đứng đầu các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở (gọi chung là cấp phó của người đứng đầu) là người giúp việc cho người đứng đầu; chịu trách nhiệm trước người đứng đầu và trước pháp luật về nhiệm vụ, công việc được phân công phụ trách. Khi người đứng đầu vắng mặt, người đứng đầu ủy quyền cho một cấp phó của người đứng đầu điều hành các hoạt động của phòng, chi cục và đơn vị.

5. Công chức, viên chức, người lao động trong các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước người đứng đầu và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở theo quy định của Đảng và của pháp luật.

2. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu do Giám đốc Sở quyết định theo phân cấp quản lý công chức, viên chức hiện hành, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3.Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chánh Thanh tra Sở do Giám đốc Sở quyết định theo Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

4. Việc phân công, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở thực hiện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Chương III
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Mối quan hệ công tác giữa Sở với Bộ Nông nghiệp và Môi trường

1. Mối quan hệ công tác giữa Sở với Bộ Nông nghiệp và Môi trường là mối quan hệ giữa cấp dưới đối với cấp trên về công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành; thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình, kế hoạch dài hạn 03 năm, 05 năm và hằng năm do Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề ra; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về hoạt động công tác của ngành trên địa bàn tỉnh và một số nhiệm vụ khác theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đề xuất, kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung và giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác quản lý, thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ của ngành mang tính phức tạp hoặc mới phát sinh mà chưa có văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh.

Điều 8. Mối quan hệ công tác giữa Sở với Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình hoạt động, Sở giữ mối liên hệ thường xuyên với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về tình hình hoạt động thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường trên địa bàn tỉnh đến Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 9. Mối quan hệ công tác giữa Sở với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh

1. Mối quan hệ công tác giữa Sở với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh là mối quan hệ phối hợp, thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm mục đích thực hiện, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương do Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Sở chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch để thực hiện các mặt công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành; đồng thời, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Mối quan hệ công tác giữa Sở với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau

Mối quan hệ công tác giữa Sở với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau là mối quan hệ phối hợp thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về nông nghiệp và môi trường, giảm nghèo trên địa bàn các huyện, thành phố Cà Mau.

Điều 11. Mối quan hệ công tác giữa Sở với Phòng Nông nghiệp và Môi trường các huyện, thành phố Cà Mau

Sở chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ đối với Phòng Nông nghiệp và Môi trường các huyện, thành phố Cà Mau; chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch ngắn hạn và dài hạn của ngành nông nghiệp và môi trường thống nhất từ Trung ương đến tỉnh, huyện, thành phố và cấp cơ sở.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Triển khai thực hiện

Giám đốc Sở chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau tổ chức triển khai, thực hiện Quy định này.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.